

Bản án số: 54/2019/HSST
Ngày 22- 10- 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẤT ĐỎ, TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
- *Thẩm phán* - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tuyền
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 - + Ông Nguyễn Văn Hà
 - + Bà Dương Thị Được
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Mai- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh BR-VT tham gia phiên tòa:* Bà Trần Minh Quế- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2019/QĐXXST-HS ngày 8 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Ngô Văn B - Sinh năm: 1995 tại Bà Rịa- Vũng Tàu; Nơi cư trú Khu phố H, thị trấn P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Đi biển; Trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Ngô Văn Hiền- sinh năm: 1970 và mẹ: Nguyễn Thị Ngọc Thu- sinh năm: 1972.

Bị cáo là con út trong gia đình có hai chị em.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/6/2019 đến ngày 3/7/2019 thì thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người làm chứng:**

+ Em Thiềm Võ Nhật T - sinh năm: 2003

Địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện Đ, tỉnh BR-VT (Vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của em Trường: Bà Trần Anh M - sinh năm 1996; địa chỉ: khu phố H, thị trấn P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (Vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Văn L (Tên gọi khác: H) - sinh năm: 1993;
Địa chỉ: Ấp M, xã L, huyện Đ, tỉnh BR-VT (Vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 10 giờ 15 phút ngày 27/6/2019, tại nhà bà Phan Mỹ V thuộc tổ 15, ấp M, xã L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu. Đoàn Biên Phòng P phối hợp cùng Công an huyện Đ, Công an xã L đã bắt quả tang Ngô Văn B đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ gồm: 01 (một) gói nylon màu trắng (được hàn kín, bên trong chứa chất kết tinh không màu, trong suốt) B khai nhận là ma túy tổng hợp (gia đá); 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu hồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, Ngô Văn B khai nhận: Ngô Văn B bắt đầu sử dụng ma túy từ tháng 02 năm 2019. Trước đây, B đã 02 lần mua ma túy của 01 người đàn ông tên C (không rõ nhân thân, lai lịch); mỗi lần mua với giá 400.000 đồng và đã sử dụng hết. Khoảng 07 giờ ngày 27/6/2019, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên B thuê xe ôm đi đến khu vực xã T, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu gặp người đàn ông tên K (chưa rõ nhân thân, lai lịch) để mua 01 gói ma túy với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được, B chạy đến nhà bạn Nguyễn Văn L (bà Phan Mỹ V cho thuê trọ). Đến khoảng 08 giờ, B lấy ra một ít ma túy để sử dụng, số còn lại B hàn kín lại, cất trong 01 ví da màu đen rồi để trong túi quần sau bên phải đang mặc trên người. Đến 10 giờ 15 phút cùng ngày, khi B đang chăm gà đá tại phòng trọ của L thì bị Đoàn biên phòng P, Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu phối hợp với Công an xã L kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như vừa nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định số 274/GĐMT-PC09 (Đ4) ngày 01/7/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận: “Mẫu chất kết tinh không màu trong suốt chứa trong 01 gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Đoàn Biên phòng Phước Hải, Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Đại úy Nguyễn Anh T, Thiềm Võ Nhật T, Ngô Văn B, Nguyễn Văn K, Lại Mạnh H gửi đến giám định có khối lượng 1,3146 gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine”.

Cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 01 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát huyện Đất Đỏ truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội như sau:

Về tội danh và hình phạt: Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng c khoản 1 Điều

249 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và xử phạt bị cáo B từ 18 đến 24 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đựng trong phong bì niêm phong đánh số 274 ngày 01 tháng 7 năm 2019 do Phòng kỹ thuật hình sự hoàn lại sau giám định và tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Oppo màu hồng của cá nhân bị cáo do sử dụng vào mục đích phạm tội.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng, thống nhất với bản luận tội, không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của bản thân là sai, bị cáo thấy hối hận và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng:** Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Đất Đỏ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa đối chiếu với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và những người tham gia tố tụng khác cũng như các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ là phù hợp. Từ đó, có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Ngô Văn B là đối tượng nghiện ma túy, vào khoảng 10 giờ 15 phút ngày 27 tháng 6 năm 2019, tại nhà bà Phan Mỹ V tọa lạc tổ 15 ấp M, xã L, huyện Đ lực lượng chức năng đã bắt quả tang B có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy với trọng lượng 1,3146 gam. Việc tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy.

Căn cứ theo kết luận giám định số 274/GĐMT – PC09 (Đ4) ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu kết luận: Mẫu kết tinh không màu trong suốt chứa trong 01 gói nilong thu giữ của Ngô Văn B có khối lượng 1,3146 gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine.

Như vậy, hành vi của B như nêu trên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội đồng thời là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Ngô Văn B thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét B tàng trữ ma túy chỉ nhằm mục đích sử dụng, thỏa mãn nhu cầu bản thân, B không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với B.

[7] Về xử lý vật chứng vụ án:

- 01 (Một) gói niêm phong chứa ma túy (mẫu còn lại sau giám định) được đánh số 274 ngày 01/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu là vật cấm tàng trữ, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Oppo màu hồng là phương tiện của B dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[8] Về các vấn đề khác: Đối với người đưa ma túy cho bị cáo là K và C, do bị cáo không biết nhân thân, lai lịch rõ ràng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xác định được và sẽ tiếp tục điều tra làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Ngô Văn B phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Ngô Văn B phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Ngô Văn B 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án và được trừ thời gian tạm giữ là 6 ngày (Từ ngày 27/6/2019 đến 3/7/2019).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) gói niêm phong chứa ma túy (mẫu còn lại sau giám định) được đánh số 274 ngày 01/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, có chữ ký Phó trưởng phòng Lê Bá H, Giám định viên Võ Thanh H, chữ ký Lại Mạnh H, chữ ký Ngô Văn B, chữ ký Nguyễn Văn K.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (Một) điện thoại di động hiệu Oppo màu hồng (điện thoại đã qua sử dụng, mặt kính bị nứt vỡ).

(Toàn bộ số vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 02/BB ngày 07 tháng 10 năm 2019).

3. Về án phí: Ngô Văn B phải chịu 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (22/10/2019), bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Đ;
- Công an tỉnh BR-VT;
- Sở tư pháp tỉnh BR-VT;
- Công an huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Thanh Tuyền

